



NGUYỆT - SAN

*Handwritten signature*

# VÕ TRƯỜNG TOÀN

TIẾNG NÓI CỦA HIỆU ĐOÀN TRUNG HỌC VÕ - TRƯỜNG - TOÀN

Số 2

Tháng 12-1971

## TUỔI XANH VÀ MẠNH ĐỘNG

Thế là một năm nữa lại sắp tàn. Năm 1971 sắp lùi vào dĩ vãng để nhường chỗ cho một năm mới đến thay chân. Trước thềm năm mới dương lịch, chúng ta phải thành thật với lòng mình để tự hỏi rằng chúng ta đã và sẽ làm được những gì để khỏi ửng phí những ngày xanh.

Tuổi xanh là tuổi tràn đầy ước vọng, đáng quý và tươi đẹp có thể ví như cánh núi non hùng vĩ, biển rộng mênh mông, bầu trời cao rộng, như buổi bình minh: rộn ràng hay cánh mùa Xuân rạt rào sức sống.

Chúng ta phải biết trân trọng quý báu, giữ gìn lấy nét tươi đẹp của tuổi xanh càng tâm lòng trong trắng, chân thành rộng mở, sự hăng hái nhiệt thành.

Còn có hình ảnh nào đẹp đã dịu dàng bằng tuổi học trò: chúng ta sống trong một thế giới, xã hội lý tưởng nhất. Ở đó, không có gì trả hận thù, xấu xí chia rẽ, nghi kỵ, tính toán thiệt hơn.

Ở đó có Thầy Cô thay cha mẹ chỉ bảo cho ta những bài học cần thiết trong việc học hỏi, trau dồi nhân cách, tu thân xử thế để trở nên người chân thiện. Bên cạnh ta lại có những người bạn trẻ hơn mình, cùng một lứa tuổi, cùng theo đuổi một mục đích như nhau là: «Học để mở mang trí tuệ, để giúp mình, giúp người, giúp đời». Thế nhưng cái tâm lý chung của phần đông chúng ta là vẫn không biết vui với cảnh ngộ hiện tại của mình, nên thường sống hững hờ để sau này phải bằng khuôn khổ luyện tập.

Bởi vậy chúng ta phải biết sống trọn vẹn, sống cho đúng với cái tuổi đẹp nhất của đời mình. Tuổi vô tư, yên đời đang được đón nhận, chớ chừa phải cho, phải trả.

Trước thềm năm mới, chúng ta hãy tâm niệm và thực hiện cho kỳ được những điều sau đây:

tiếp theo trang 8

## SỐ ĐẶC BIỆT GIÁNG SINH



Nguyệt San VÕ-TRƯỜNG-TOÀN do Ban Báo chí và Ban Học tập phối hợp thực hiện dưới sự hướng dẫn của G.S Hiệu Trưởng kiêm Hiệu Đoàn Trường và Giáo Sư cố vấn các Ban liên hệ.



# THƠ VÀ SỰ SỐNG

CÁNH HỒNG BAY BÔNG TUYỆT VỜI  
ĐÃ MÒN CON MẮT PHƯƠNG TRỜI ĐẬM ĐẬM  
Bài của G.S NGUYỄN-TỬ-LỘC

Nếu ta sống chẳng cần Thơ, chẳng cần những kinh nghiệm Văn nghệ, thì Văn chương, nghệ thuật chẳng có gì thiết yếu, cần cấp. Nó chỉ là những thứ phù phiếm, các xa hoa của một lớp người được ưu đãi. Cùng lắm, nó chỉ dùng vào chỗ mua vui.

Naugng ngược lại, nếu ta không thể sống tuyệt vời mà không có Thơ, không trải qua kinh nghiệm mô hình về thơ mà dưới đây ta sẽ phác họa đại cương nếu ta không thể viên thành cuộc sống, nếu không sáng tạo, không vươn lên thế giới hư-cầu, nghệ thuật, thì Thơ, (theo nghĩa ta sẽ định lại dưới đây) là yếu tố cơ bản của Sống, là kích thích siêu nghiệm của Hồn Sống.

## CHẤT THƠ

Trước hết ta phải định nghĩa chữ Thơ, chất Thơ. Chất Thơ phải hiểu theo nghĩa rộng lớn, bao trùm các lãnh vực, các khu vực (vật chất, tinh thần, vũ trụ, con người, tình tự, tư tưởng, hành động...) khi nó đạt tới cái đẹp, cái cao quý, mỹ lệ, sinh động

Một bài thơ chỉ có giá trị thơ, khi nó là biểu hiện Thơ trong ý tưởng, trong hình ảnh, trong âm thanh, trong tình tự, nói tóm lại, khi nó là chất thơ.

Ta nói một cảnh nên thơ, một khuôn mặt nên thơ... để chỉ cảnh đó quyền rũ, đầy hương sắc, khuôn mặt đó đẹp, thanh.

Cái vĩ đại, sáng láng, rực rỡ, hào liệt, lãng mạn tươi trẻ... là những tính chất bao gồm trong danh từ thơ tính đó là kinh nghiệm xưa cũ nhất của nhân loại về hồn thơ: Hélène, Hector, của Homer; André, Natacha của Tolstoi, Loan và Dông của Đồi bạn, Ngày xưa của Nguyễn Nhược Pháp, Oanh Oanh và Quán Thụy của Vương Thực Phứ.

Nhưng chữ nên thơ cho ta một ý tưởng sai và hẹp về chất Thơ, vì nó giới hạn cái đẹp vào cái mỹ lệ, dễ thương, êm dịu. Nhưng cái đó thơ tính gồm cả những hành động, tình tự nhân vật khác thường, phức tạp, kỳ cục, ma giáo: Méphistophéles của Goethe, King Lear của Shakespeare, Raskolnikov của Dostolevsky, Tào Tháo, Hà Ô Lôi...

Thế kỷ XX tìm chất thơ ở những kinh nghiệm Buồn Nôn, Phi lý (Sartre) trong âm thanh và Cường Nộ (Faulkner) trong Khắc khoải (vũ trụ của Kafka) trong Phá Thê của Picasso, của Pollock, của Kadinsky...

Những khác biệt và rộng rãi như vậy về chất Thơ khiến cho khó định nghĩa và xác định nó một cách rõ rệt. Ngày xưa, Thánh Thán mỗi khi phải diễn tả cái hay, cái thơ, ông dùng những chữ như giặt mình, toát mồ hôi, sướng, vô dãi, mất ngủ... Thơ là những gì tạo ra một cảm xúc sinh lý mãnh liệt, khó quên, lôi kéo ta ra khỏi tâm trạng bình thường, mòn mỏi, buồn chán. «Nhơn tiền chợt sáng thiên cơ», cảnh thơ của Đinh Hùng có thể dùng làm tiêu chuẩn chỉ cái thơ rõ ràng trước mắt, khơi động mạch máu. Triết gia Hi Lạp Aristote cũng đi tới một kết luận gần tương tự khi phân tích Bi kịch; Bi kịch có tính chất trữ tình cao độ nhất (kêu gọi xúc động, thương

xót và sợ hãi dễ hòa giải, thanh lọc, gạn đục khơi trong).

Như thế, THƠ là vẻ đẹp, là những gì đưa tới một cường độ sống, cường độ tình cảm rõ ràng, sâu sắc, dữ dội hay thanh tao, kéo hồn người khỏi kiếp sáng căn cõi, khô hóa, thăng cấp linh hồn, làm sáng linh hồn. Thơ là cả những vẻ xấu, những cái xấu, cái lạ kỳ sinh động, chuyển động tâm não tiến tới những cấp độ sống đến nay chưa từng có.

## CỐI CHẾT

Nếu con người có thể sống, sống động tuyệt vời không cần THƠ thì THƠ sáng tạo không có giá trị đích thực.

Nếu sống là một vấn đề giản dị, dễ dàng như chuyện ăn, ngủ, nếu ta có thể sống tự nhiên đơn sơ, không thắc mắc, khổ não, không buồn không tuyệt vọng... thì vấn đề sống cũng chẳng bao giờ thành vấn đề.

Nhưng Sống là một vấn đề, đúng hơn là vấn đề thực, đặt ra thường xuyên cho con người Sống khổn khổ hay hạnh phúc, sống vui tươi hay khổn nạn sống ý nghĩa hay vô nghĩa, sống xứng đáng hay sống tui nhục... có muốn ngàn đời sống mà ta không thể không chọn lựa để sống.

Nếu sống không phải đối diện với cái chết, không phải dầy lùi cái chết để tranh thủ từng khoảng không gian, từng thước thời gian thì vấn đề đâu có đặt ra thực sự.

Cái chết, bóng tối, đau khổ, thù hận, bạo tàn, khủng bố, lừa đảo cam bẫy, nghèo đói, bệnh hoạn, xấu xa, thối tha, ung nhọt... dưới hình thức bao trùm đời người. Chúng đề lên sự sống đề lên những người sống phải gánh chịu nặng Đó là tên chủ nợ keo kiệt và tàn nhẫn bòn rút sức sống của kiếp người. Con người vẫn tiếp tục chết trong cuộc sống, chết trong cái gọi là đời sống, chết cái chết hung bạo, hung dữ hay chết cái chết dần mòn, rỉ rả, chết cái chết thân xác bị thương hay chết cái chết tinh thần hư hoại, gồm nhóm. Chết trong sự hãi, chết trong kinh hoàng, chết non yêu, chết cuồng si, chết trong biển lặn, chết trong đầm bùn, trong phần hạn.

Để sống, phải đẩy lùi cái chết, phải thắng cái chết, tập đoàn âm binh đông đảo rình rập trong cuộc đời, trên thập loại chúng sinh:

«Phách đơn, hồn chiếc lênh đênh què người»

Từ cái chết của những kẻ «nợ áo cơm phải trả đến hình骸», «lừa cơ đốt ruột dao hàn cắt da» đến cái chết tập đoàn dưới áp bức của «Trường xây xương lính, hào đào máu dân».

Từ cảnh xướng võ máu trào, vong thân, bóc lột đến những cảnh riêng tư khắc khoải: «Hồn và thân tôi nặng nề những kim loại».

Cái chết mặc muốn ngăn hình thức, nguy trang, che mặt, quý quyết như Protée, thay hình đổi dạng... khi ta tưởng đã thắng được nó, chính là lúc nó đã mặc hình thức khác để đầu độc cuộc sống. Chính là lúc ta tưởng được tự do là lúc cái lồng nó lẹ chụp xuống giam giữ cánh chim trời.

Nguyễn Hữu Cầu đã cực tả thân phận con người trong bài Chim Lồng:

Nhất lung thiên địa tàng thân tiêu,

Vạn lý phong vân cử mục tần,

Hỏi sao sao lụy cơ trần,

Bản tài bay nhảy xót thân tang bồng,

Những cái lồng, những nhà tù. Cái lồng áp bức, lồng già đối, lồng đói khát, lồng đê tiện... những hình thức của cái chết có rất không gian và thời gian của đời sống trong cõi chết mênh mông.

## SỐNG

Đời sống chỉ là đời sống, khi chim xanh kia thoát cũi sổ lồng.

Làm sao có thể gọi là sống trong những cái lồng, cái ngục? Con người đã sống và vẫn sống, có thể sống và còn sống trong cảnh cả chày chim lồng, nhưng đó có gọi là sống không? Hay đó chỉ là sự sống của đò vật, của sâu bọ, của thú vật, đời sống của lẽ dân?

Sống chỉ là sống khi chờ, khi phong tiện dứt dầm vân lung.

«Bay thẳng cánh muôn trùng Tiêu-Hán»

«Phá vòng vây bạn với kim ô».

Bay vào vòm trời làm tự do như một

Cánh hồng bay bông tuyết rơi».

Chất Thơ sinh động, giải phóng chính là là cuộc phá vòng, bay bông, phá vòng vây cái chết kia đi vào cõi tuyệt vời của sáng tạo.

Ý thức được cái chết, và những hình hài ma quái biến huyền của nó, rung động trước cái thơ, sáng tạo nên cái Thơ đó chính là vươn lên, đưa thân khỏi cảnh «quần quai vũng lầy», lướt thẳng Mây vương để chính phực đời sống, để sống.

Đó là hồn Mỹ nương cảm theo tiếng hát Trương Chi, «vì đó là tiếng hát của «rồi cao» là Trần Tú Uyên hát theo người đẹp ở Ngọc Hồ và mộng mị bên tranh thố nữ:

«Ta thường có từng buổi sầu ghê gớm»,

Ở bên em, ôi biển sắc rừng hương!

Em lộng lẫy như một ngàn hao sớm,

Em đến đây như đến đây như đến tự thiên đường.»

## (Mê hồn Ca)

Đó là cuộc đời luân lạc mười lăm năm oan nghiệt của nàng Kiều với thân tro g vũng cát lăm, chính phục tiếng đàn bi oan sâu thẳm để oan khiên rũ sạch lãng lãng.

Đó là hành trình gian khổ của oán lưu dân Do Thái ra khỏi ngục tù Ai cập đến miền của mặt ong, của đất Hứa.

Là mười lăm năm năm gai nếm mặt của dân tộc trước ngày khai hoàn «nên vạn thế gây nên chân chân, thẹn nghìn thu rửa sạch lâu lâu»

Đó là cuộc hành trình vượt qua những chặng gian nan của Hỏa ngục (Inferno), của Luyện ngục (Purgatio) để lên tới vòm trời bát ngát của thiên đường Cực lạc (Paradiso).

Nhưng: «Nào nào cực lạc là đâu tá?

Cực lạc là đây chính rõ mười!»

Nu cười chế diễu của Hồ xuân Hương làm ta tỉnh giấc mơ Cực lạc tìm Thơ, rơi xuống giữa đời sống tối tăm hiện tại.

Đời sống như vừa vuột mất và ta lại đối diện với những hình thù của cõi chết vây quanh với những đau thương bên bi, với những bạo động, thất vọng trùng trùng.

Ta lại hiện nguyên hình của thân phận: Hót câu thiêu tủy trong vòng lao lung».

Lao lung kia có khi nào chấm dứt?

Chính thế.

Thì Thơ có bao giờ cũ được.

Thì Sống luôn luôn là vấn đề trường cửu.

Và «Tình lực là niềm vui vĩnh viễn» như

William Blake đã viết.

Giang sơn khách điệ chi hồ?

7-12-71

Bằng Hồ—Nguyễn Tử Lộc.

# ĐỀ GIỎI TOÁN

THỤY ANH 11B4

\* Làm thế nào đề trau dồi môn Toán cho thêm giỏi? Anh Trường khối Học 7 (A) nhà ta đã quá ác khi đặt ra câu hỏi hóc búa. Tuy nhiên, người viết cũng cố gắng đề trình bày ý kiến của mình về vấn đề này.

\* Môn Toán là môn cần trí thông minh. Nguyễn công Trứ đã phát biểu « Thông minh nhất nam tử » con trai thì thông minh (vì vậy con gái cho ăn kẹo cũng không dám theo bạn B) Ngoài ra, môn Toán còn cần óc suy luận. Người có óc suy luận sẽ biết dựa vào những dữ kiện để có thể đưa đến 1 kết luận chắc chắn, tránh được sự đoán mò cũng như bị người khác đánh lừa. Chẳng hạn vào một buổi sáng, bạn được người yêu đến thăm. Nàng co ro trong tam áo len dây cà thước, phụng phịu mà rằng : « Chiều hôm qua trời mưa, em đến thăm anh mà thấy nhà đóng cửa nên em .. đi luôn... » Nếu là một người đa cảm, bạn sẽ vô cùng xúc động và chắc chắn bạn sẽ đi một đường... thành kính phân ưu v.v... Tuy nhiên, nếu có óc lý luận, bạn sẽ thấy việc nàng ca bài : « Em đến thăm anh một chiều mưa » là cả một sự vô lý. Vì sáng hôm nay, trời mát mẻ thế này mà nàng mặc đến nắng, sáu cái áo len, cổ quần « foulard » kín mít, làm như đang sống ở « Mùa Đông Paris » không bằng. Thử tưởng tượng, chiều hôm qua mưa gió « phũ phàng » như thế thì bảo đảm, đầu nàng co muốn đến thăm, ra đến cổng chắc cũng quay vào ngay, làm gì có chuyện « lâm ly bi đát » đến thế. Khi kết luận được đến đây, quyền tỏ thái độ với nàng ở nơi bạn.

\* Tuy thế không phải lúc nào bạn cũng có thể lý luận một cách chính xác. Muốn lý luận có kết quả phải biết cách lý luận. Từ những sự kiện, những kết quả nhỏ, ta sẽ dùng để suy ra kết quả cuối cùng. Dĩ nhiên sự suy luận phải được dựa trên những sự kiện thực tế, đáng tin cậy và được chọn lựa một cách cẩn thận, không thiếu cũng chẳng thừa chi cần vừa đủ. Một khi đầu óc chúng ta đã quen dần với những lý luận, lúc đó chúng ta sẽ có một « tinh thần toán học » rất ư là vĩ đại. Tinh thần toán học này giúp chúng ta khách quan và vô tư khi quyết đoán việc gì. Thí dụ, nghe một anh văn sĩ tả « cảnh gió thổi làm bay tà áo em » thì với tinh thần toán học, ta sẽ biết ngay « gió thổi từ 10 đến 12 gút, biến động đến động mạnh ». Nhìn lá vạt rơi, ta sẽ không cảm khái làm thơ, mà lấy giấy bút ra tính vận tốc rơi của lá từ đó suy ra rằng với vận tốc như thế, với trọng lượng của lá như thế... chiếc lá đã tạo ra một lực « chỉ dĩa » làm... rung rinh vài hạt bụi ! Hay khi nghe một giọng ca, ta có thể biết được « tần số » của âm thanh và suy ra rằng giọng ca này nên gặp bài hát khúc giữa hơi lên thì sẽ tác ti ..

Đại khái vấn đề là như thế. Tuy nhiên, người viết cũng cần minh xác, mặc dầu rất hiểu rõ muốn giỏi toán phải học thế nào, nhưng đến nay môn toán vẫn là môn làm cho người viết .. rết nhất.

THỤY ANH (11B4)

Thủ đề nghị

# MỘT PHƯƠNG PHÁP HỌC TOÁN

Trong chương trình Trung học hiện nay, toán đã chiếm một số giờ tương đối cao so với các môn học khác. Đó là một điều rất dễ hiểu vì Toán là một môn học khó khăn, đòi hỏi rất nhiều ở sự nhận xét và suy luận của chúng ta.

Đối với chúng ta, nếu không có sự chỉ bảo, hướng dẫn của giáo sư đó lẽ việc tự học Toán là 1 chuyện xa vời. Tuy nhiên không phải chỉ cần sự chỉ dạy không mà đủ, chúng ta sẽ không bao giờ giỏi Toán được nếu cứ hoàn toàn ý lại sự chỉ bảo này mà không tự tạo cho chính mình một tinh thần toán học.

Vì vậy, hôm nay chúng tôi xin đưa ra một vài ý kiến riêng không dám gọi là phương pháp đề mong được thảo luận với các bạn quanh vấn đề này.

Bước chân vào ngưỡng cửa Trung học, có nhiều bạn đã vấp ngay một trở ngại. Cái trở ngại đó chính là bộ mặt mới lạ của môn Toán, nó khác hẳn những bài Toán chúng ta đã gặp ở dưới Tiểu học. Từ bước đầu tiên ấy, Toán đã gây cho chúng ta một mặc cảm lo âu sợ sệt. Chúng ta không dám đối diện với những khó khăn đó để rồi mỗi ngày chúng ta lại thấy một khó khăn thêm trong lời giảng của giáo sư cũng như trong những khi thực tập. Chẳng bao lâu chúng ta sẽ mất hẳn đi hứng thú trong việc học Toán.

Do đó, để có thể học Toán 1 cách có kết quả, việc trước tiên là kể từ nay, chúng ta sẽ cố gắng xóa bỏ mặc cảm, thành kiến ấy, không xem Toán như là một ám ảnh khủng khiếp nữa. Và bây giờ, chúng ta hãy đi tìm mục đích của Toán học.

Có nhiều bạn quan niệm rằng hiện nay, môn Toán chúng ta đang theo học hình như không ích lợi thực tế trong đời sống hàng ngày bao nhiêu cả; có ích chăng là đối với các kỹ sư, các khoa học gia, những người đang lặn lội trong những tình toán phức tạp, còn đối với chúng ta có lẽ chỉ cần biết 4 phép tính căn bản cộng trừ nhân chia là đủ. Có ai cần biết đến các đặc tính của tam giác của vòng tròn không? Có ai áp dụng những định đề, những định lý trong công việc của mình không? Như vậy môn toán đặt ra phải chăng là vô ích?

Nhận xét trên chỉ đúng có một phần. Đúng vì chúng ta muốn nhìn thấy ích lợi của Toán một cách cụ thể nhưng nếu bàn sâu hơn một chút, chúng ta sẽ thấy được lợi ích phần nào của nó.

Quả thật trong đời sống bình nhật của chúng ta, các phép tính, các định lý... cùng với sự hiểu biết về Toán học hiện nay đã không hề được áp dụng trực tiếp. Nhưng bạn có nhận thấy toán học đã góp phần vào việc giải quyết các vấn đề khác chăng? Bạn có bao giờ nghĩ đến sự tương quan giữa 1 định lý Toán học và 1 sự việc thực tế không?

Trong một định lý, muốn đi từ giả thiết đến kết luận chúng ta phải chứng minh. Trong

## THẢO LUẬN VỀ CÁC VẤN ĐỀ HỌC TẬP

▼ NGUYỄN DUNG 12A

một bài toán, với một vài chi tiết có sẵn ban đầu, chúng ta phải tự phăng lặn ra những chi tiết khác để tìm được đáp số Chính những việc này dần dần đã giúp chúng ta suy xét có phương pháp, thứ tự, đưa chúng ta đến những nhận xét xác đáng Trong một công việc thường nhật cần phải giải quyết, ngay từ lúc đầu chúng ta phải nhìn thấy rõ những dữ kiện đang xảy ra, phải suy được nguồn gốc, nguyên nhân của sự việc xử sự hợp lý. Biết nhận xét, có suy luận, chúng ta sẽ bỏ bớt đi thói quen đoán mò hay những giải quyết nông cạn. Đó chính là áp dụng của Toán học vào đời sống thường nhật. Tuy vậy, đào tạo cho mình một lý luận vững vàng, nhận xét sắc bén không phải là một việc dễ có thể có được trong một sớm một chiều, mà có thể đòi hỏi ở chúng ta một sự kiên trì. Chúng ta đừng bao giờ nhìn những công việc, những bài toán, những vấn đề bằng một cặp mắt đơn giản. Chúng ta không bao giờ nghe

(xem tiếp trang 8)

# TOÁN

Đây lời tâm sự của kẻ đã khôn khéo

ù mi!

▲ Khờ khạo

Thời thời, đừng bao giờ bàn đến chữ Toán đối với kẻ hèn này nữa. Cứ nói đến đi, hôm nay kẻ hèn này ăn không ngon, ngủ không yên, ấy là tại qui vị đấy!?

Thực ra, đã từ lâu, đối với Toán, kẻ hèn này hình như không có mối giao tình thân mật cho lắm. Có lẽ tại số kẻ hèn bạc bẽo sao! Trong người kẻ hèn, mang một dòng máu với 5,6 triệu hồng huyết cầu mỗi mm<sup>3</sup>, một khối óc to to bở như cái chum uống rượu, kẻ hèn lại há sự một con toán cón con hay sao?

Ngày xưa, sự thông minh của kẻ hèn đã vượt ra ngoài sức tưởng tượng của chính kẻ hèn. Với các bài Toán, kẻ hèn đã coi như nơ pa. Người ta bảo « Học sinh là tinh hoa của đất nước, rường cột của quốc gia, » vậy mà người ta cứ đưa những con toán vô nghĩa lý ra cho chúng mình làm, thật là một sự « khi dễ » không tận phải không qui vị?

Bởi vậy cho nên, bài tập của qui vị giáo sư Toán khả kính cho, kẻ hèn thường ít « đề mắt » tới. Vào lớp, nhìn vị giáo sư, người được mệnh danh là « kẻ đào tạo 1 thế hệ tốt đẹp để gây dựng cho quốc gia » đang tận tình giảng giải các định lý, các chứng minh, kẻ hèn này tự hỏi :

(xem tiếp trang 8)

# ĐÊM NHỚ CHÚA

*Thần tượng các bạn và các bạn trong gia đình. Vô-Trường-Toàn, chúng ta*

Gs HUỖNH HỒNG CẨM

**Đ**ÊM nay, một đêm đầu, tháng chạp. Thăm thoát mà sắp đến ngày Giáng sinh rồi! Năm thứ 1971... Tháng chạp, ngày 25, năm 1971... Nhưng mà những thứ ấy thì có nghĩa lý gì? Những điểm thời gian của thời gian trừu tượng đó đều đều như sự chuyển xoay vô định của quả đất, và đều đều một cách cơ giới như bộ máy đồng hồ.

Chúa ơi, Chúa ở đâu? Con nào thấy Chúa ở đâu!

Làm sao con có thể tìm thấy bóng dáng Chúa trong những đêm thời gian chết đó!

Cái khuôn khổ thời gian mà Chúa đến với con ít nhất là cái thời gian cụ thể. Chúa đến vào mùa Đông. Đêm Bethlehem năm xưa, tối tăm và rét mướt. Cũng như đêm nay, tại Việt Nam này, cũng rét mướt và tối tăm...

Chúa ơi! Chúa vốn là vị cứu tinh, nay Chúa đã giáng sinh, thế mà sao tội lỗi bất công vẫn còn đầy đây? Thế tại Chúa ơi, lấy đâu mà con tin được rằng Chúa đã hiện hữu trên thế gian này?

Lòng con khác khỏa: tìm đâu cho thấy Chúa? Và lòng con cũng xáo trộn: mà quả thật là có Chúa hay không? Ôi! nếu quả thật là canu đời này chưa từng có Chúa!... Đêm! Chỉ có đêm. Mắt con nhắm lâu rồi, nhìn vào đêm đen. Con cố tìm bóng dáng Chúa, Con cố tìm một dấu vết nào đó mà dĩ chứng minh rằng Chúa đã đoái hoài đến mảnh đất trần gian này. Bất giác, con buột miệng kêu lên: Ôi! Chớ chi Chúa ban cho con một phép lạ, để con được nhận ra rằng đời này hàng cơ Chúa!

Nhưng mà phép lạ nào đây? Hay là cái phép lạ kiểu như cái phép lạ ngày xưa Chúa đã thực hiện qua hiện tượng trình thái của Đức Mẹ? 1ne nhưng, nghĩ đến đây, con bỗng cảm thấy lòng mình xa vì tội nhục. Con tội nhục vì kiếp làm người ở tại la hèn hạ của chúng con: cái kiếp làm người mang tâm thân như uế vốn dĩ là kết quả của cha mẹ kết tụ thành! Vì Chúa là bậc cơ quyền năng cao cả nên Chúa đã tránh đi cho mình con đường xuất thân như thế đó. Thì số dĩ của Chúa cao cả vì Chúa là người Thiên giới. Mà chúng con thì thuộc hàng phàm tục thấp hèn.....

Niềm tội nhục tràn lên ngập mắt thì lửa phan kháng cũng bùng dậy cháy lòng. Con tự hỏi: tại sao Chúa lại tự đánh lấy cho mình một chút tự thế hơn đời là được sinh ra bằng phép lạ? Chúa vốn quá rõ ràng những ưu thế, những đặc quyền vốn là sản phẩm do bạo quyền chế tạo ra và được dùng riêng để phụng sự cho guồng máy áp bức kia mà!

Đời này như không có Chúa ắt là linh hồn con héo hèn. Đành là thế! Thế nhưng Chúa ơi, con sẵn sàng thách thức. Con sẵn sàng tự nguyện sống đời sỏi đá vô trí, nếu như số phận linh hồn con là chỉ được cứu vớt do một «ông lớn» đã kénh kiệu bước vào thế giới loài người bị ông xem là dị loại và thấp hèn hơn mình. (Con vịn vịn chờ từ cái «ông lớn» ấy!

Con cũng vịn vịn chẳng còn mang áo tưởng về phép lạ. Ngoài trời kia đêm vẫn cứ tối đen. Nhưng Chúa vẫn không thể mang hào quang vào đêm để cho đêm sáng lên. Ngoài trời kia, đêm vẫn lạnh giá tê. Thế nhưng Chúa cũng không thể làm gì để cản bước của mùa Đông giá buốt.

Ngoài trời, đêm tối tăm rét mướt, con nào tìm thấy Chúa đâu! Nào có thấy Chúa đâu, thế nhưng Chúa ơi, sao trong thâm tâm mình, con cảm thấy Chúa như hiện đang thật là gần gũi. Con biết rằng con vốn hàng tin Chúa, và chính vì tin nên đã tìm. Tìm đâu nào đâu thấy. Vậy mà Chúa ơi, sao dường như con cảm thấy, ngay trong lòng con, Chúa đang tràn ngập cả tâm hồn.

Con tự hỏi: tại sao mình luôn nghĩ rằng Chúa ở một nơi khác hơn là tại ngôi ngự của Chúa?

Ngôi ngự ấy vốn ở ngay trong lòng mình đây rồi trong lòng mình đang tràn ngập tình yêu Chúa. Và có phải thế chăng? Chúa ơi! Tình yêu kia chính là Chúa vậy. Chúa chính là tình yêu. Và con gặp Chúa rồi! không còn điều gì có thể ghi ngờ được nữa. Vòng hào quang của Chúa đang chói sáng ngập tràn trong thánh điện của quả tim tràn ngập tình yêu Chúa.

Chúa là tình yêu. Nhưng Chúa ơi, người ta không thể yêu người mình sợ hãi.

Hérode là bạo Chúa. Con sợ hãi ông ta. Nhưng làm sao ông chiếm được tim con?

Trong tim con chỉ có Chúa. Vì Chúa thật hiền hòa và khiêm nhượng biết bao! Chúa sinh ra đời trong chuồng bò, và nằm trong máng cỏ. Chúa vốn là con của một ông thợ mộc cần cù tại Nazareth. Có cái gì là ghê gớm nơi Chúa khiến con phải sợ Chúa đâu! Con cứ thông dong niềm nở đón mừng Chúa, lòng không chút mặc cảm -- mặc cảm bị khinh rẽ hay mặc cảm tội lỗi. Không phải mặc cảm, một nỗi sợ hãi u ám trong tâm hồn con đâu được mở toang mà không phải e dè hay sợ hãi.

Mở toang ra để đón tiếp Chúa. Cũng như người ta mở toang một cánh cửa để tiếp đón người tri kỷ tri ân.

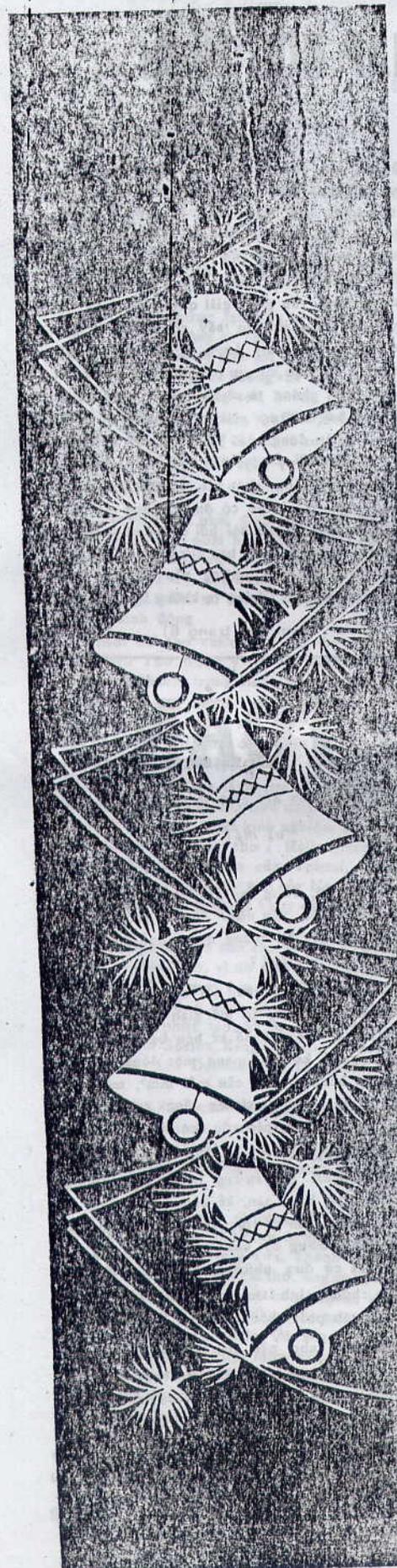
Vậy con yêu Chúa như yêu người tri âm tri kỷ. Và thật ra thì người ta chỉ có thể yêu một cách thâm thiết người bạn tri âm tri kỷ của mình mà thôi. Vì yêu bạn tri âm tri kỷ thì cũng là yêu chính tâm hồn mình. Thế nhưng... con vừa thoáng nhận thấy tình yêu nơi con đối với Chúa còn khác xa với tình tri âm tri kỷ. Và như vậy thì quả là Chúa còn khác xa người tri âm tri kỷ bội phần. Giống như người tri âm tri kỷ, Chúa nhận rõ, hiểu rõ và bao dung tất cả những khía cạnh tốt xấu của tâm hồn con. Trước Chúa, như trước người tri âm tri kỷ, toàn thể con người con cứ tự do cỡi mở mà không bị lên án hay rẽ khinh. Nhưng không phải chỉ có thế. Nếu như với tri âm tri kỷ con chỉ tìm thấy cái tâm hồn có giới hạn của mình thì với Chúa, con nhìn thấy cả linh hồn mình. Con nhìn thấy cả linh hồn mình, và nhìn thấy qua hình ảnh Chúa. Hình ảnh Chúa trầm buồn, thao thức trên thập tự giá. Hình ảnh thật cao cả làm sao! Cao cả vì những lời thánh hóa: «Lạy Cha, xin Cha tha tội cho bọn họ, vì họ ngu đốt...». Trên thập tự giá kia, Chúa thật là cao cả! Lòng Chúa bao dung cả một khối loài người mệnh mông, không xứng khác mà giảng hòa được với triệu triệu loài người mệnh mông và yêu thương triệu triệu loài người mệnh mông. Lòng Chúa thật mệnh mông!

Lòng Chúa mệnh mông chỉ tỏ cho con thấy chính lòng mình cũng cùng một thế. Linh hồn con được khai thông. Con chứng ngộ được linh hồn mình, nó cũng chính là linh hồn Chúa.

Linh hồn Chúa cháy rực lên ngọn lửa Chúa ơi! Con biết là có Chúa, con tin là có Chúa. Không còn điều gì có thể nghi ngờ được nữa. Vì con yêu Chúa. Vì con yêu Chúa bằng cả linh hồn bùng cháy của mình. Vì con yêu Chúa như yêu chính linh hồn mình. Vì Chúa chính là linh hồn của con.

... Và Chúa ơi! Bây giờ thì đêm tối. Đờng giá vẫn cứ lạnh mà không còn thể lương và... bây giờ thì, Chúa ơi, con đã có thể yêu thương cả Hérode như yêu thương một kẻ thù mà con không căm thù.

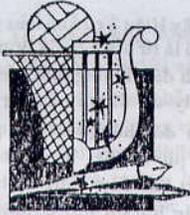
Gs. HUỖNH HỒNG CẨM



## VÌ GIỖN TRONG LỚP...

Chiều thứ tư, sau giờ dạy thực tập của Sinh viên Đại học Sư phạm, giáo sư Việt vào vào lớp. Giáo sư vừa vào thì như thường lệ, tôi lên tiếng gọi để học sinh chào cô nhưng vì hôm nọ tôi nói lớn quá nên cô bảo : « Giỡn hả ? Tên gì ? Bộ không sợ phạt sao ? Để tôi cho giấy phạt cho mà biết ! ».

Thế là tôi đã bị phạt. Đầu óc tôi cảm thấy như có ai đè lên nặng trĩu, trong giờ đó tôi thấy buồn tẻ không còn thiết gì cả ! Các bạn tôi, thằng Lợi, thằng Toàn, thằng Tuấn



hỏi tôi đã làm bài tập chưa ; vì lúc đó tôi đang giận nên nói rằng : « Tao không làm được hôn ? » nhưng thực ra thì tôi đã làm bài rồi.

Sau buổi học đó, tôi về nhà và lo lắng rằng chắc ngày mai thế nào mình cũng sẽ nhận được giấy phạt. Tôi buồn quá. Sau khi thay áo quần xong, tôi ra ăn cơm nhưng sao hôm nay lạ quá ! Đồ ăn toàn là những món ngon mà bụng tôi không thấy đói. Má tôi hỏi :

— Sao không ăn cơm hả Trọng ?

Tôi chối và nói rằng :

— Dạ tại hồi trưa con ăn cơm nhiều quá nên bây giờ đã no rồi !



Hôm sau, trên con đường đi tới trường, tôi luôn luôn nghĩ ngợi không biết rồi lát nữa mình vào sẽ bị thế nào ? Có bị phạt hay không ?

Đến trường, thường lệ tôi hay chơi giỡn với các bạn lắm nhưng hôm ấy tôi không thiết nó đùa gì cả, chỉ ngồi lững thững trên ghế mà nhìn về phía bàn cô để nhớ lại lúc cô nói phạt tôi và đang ngồi trên ghế đó.

Chuong vào học đã reo lên. Tôi và các bạn ra xếp hàng để vào lớp. Sau khi vào lớp tôi chẳng thấy có nói gì đến tôi cả. Tôi mừng thầm chắc cô đã quên rồi. Nhưng hai giờ sau đó thì vẫn phòng cho trực nhật sinh

## PHÔNG SỰ :

# TÔI ĐI HỌC PHẠT

tổng đạt giấy phạt xuống.

Ôi thôi thế là tôi bị phạt thật rồi !

Sáng hôm sau tôi phải đến trường để học phạt.

Sáng hôm ấy, trời sáng tinh sương nhưng tôi thấy nó u ám làm sao ấy, ! Vừa đến

trường thì thầy Hiệu Trưởng gọi tôi lại để nộp giấy phạt và đứng xếp hàng để chia nhau làm công tác theo chỉ thị của Thầy. Sau khi đã thi hành xong công tác, tôi mới được vào phòng thí nghiệm để chép bài phạt.

Thật là ngán! Một buổi học phạt mà sao nó dè nặng lên tâm trí tôi suốt cả mấy ngày liền. Tôi quyết lần sau phải tôn trọng kỷ luật của nhà trường vì có kỷ luật thì mới làm cho trường nhà thêm nổi tiếng là một trường có kỷ luật nghiêm minh và sau này khi ra đời mới có thể trở nên người chỉ huy gương mẫu cho kẻ dưới noi theo.

NGUYỄN VĂN T.

(Lớp Tám)

## VÌ TRỐN HỌC TRONG GIỜ TẬP SỰ

Là một học sinh lớp Chín, tôi đã hiểu rõ « kỷ luật thép của Võ trường Toàn, một trường đang vươn lên để đứng hàng nhất nhì Thủ đô trong các trường Công lập. Tôi đã giữ đúng tinh thần kỷ luật tự giác trong các năm qua tuy cũng có một vài lần bị trừ điểm hạnh kiểm. Kể từ ngày hình phạt « cấm túc » được phổ biến và « áp dụng rộng rãi » thì tôi đã là nạn nhân.

Chiều thứ ba, một buổi chiều tháng mười, trời vẫn vũ những đám mây đen u ám báo hiệu một cơn mưa như thác đổ, tôi ngồi học hết ba giờ đầu thì đến giờ tập sự thường là những giờ ồn ào và « gât » hơn cả.

Ai còn lạ gì những giờ tập sự. Thế nên tôi theo gót một số bạn trốn ra ngoài vì nghĩ rằng các sinh viên đến đây tập sự chứ không liên can gì đến vẫn phòng mà báo cáo vắng mặt cả. Hình thức trốn học được nguy trang. Chúng tôi lên xin phép ra ngoài có việc như lên Văn Phòng, ra nhà vệ sinh v.v... rồi sau đó là vượt qua « hàng rào » Sinh Cảnh để ra cửa cổng. Vì thế mà tôi đã có dịp học phạt sáng nay.

Đúng tám giờ, chúng tôi tập hợp ở sân trường chia làm hai toán đi làm công tác vệ sinh. Sau đó tập hợp lại kiểm điểm để « nhận diện đảo bình ».

Thầy Hiệu Trưởng bảo : « Bị quân phạt mà đảo bình là tử hình ! » Cả bọn cùng cười. Nhưng đảo bình đâu không thấy mà lại thấy dư bốn trụ — lý do di trẻ — .

Sau đó chúng tôi vào phòng thí nghiệm để học phạt. Đây là một hình thức có ý nghĩa vì khi suy nghĩ để bày tỏ cảm tưởng ta có dịp hối lỗi nhiều hơn, biết đường xấu mà xa lánh.



Kỷ luật học đường áp dụng không đủ bằng kỷ luật nhà binh như các cha anh chúng tôi kể lại nhưng cũng có phần gât gao, nhất là kỷ luật tại trường này. Nếu lơ là ắt hẳn có hình phạt dính kèm theo vậy.

Là học sinh lớp Chín, lớp đàn anh buổi chiều, chúng tôi nguyện tuân giữ kỷ luật một cách nghiêm chỉnh và tuyệt đối để cho các đàn em lớp nhỏ noi theo bầu làm cho mái trường thân yêu thêm trật tự.

TRẦN VĂN L.

(Lớp Chín)

## DIU DÀNG

Đề tặng THÁI và HÀ.

Có phải thời gian gõ nhẹ ngón trên cánh cửa nào hờ.

Những phiến trời chập trùng chong tri  
trường

Và mây trời rất dịu dàng.

Từ những chốn xa, cơn gió thổi về thành  
phố,

Những đóa hồng ngát hương, dưới mái  
hiên âm thầm.

Trong muôn trùng lá biếc chim xưa vẫn  
hót vui tươi.

Buổi chiều, rong chơi trên những đường  
phố lạ

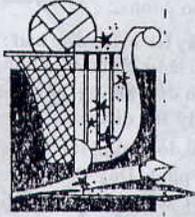
Sao hồn mềm lạnh như mùa thu.

CHÁNH (III.)

## VÌ GIỖN TRONG LỚP...

Chiều thứ tư, sau giờ dạy thực tập của Sinh viên Đại học Sư phạm, giáo sư Việt văn vào lớp. Giáo sư vừa vào thì như thường lệ, tôi lên tiếng gọi đề học sinh chào cô nhưng vì hôm nay tôi nói lớn quá nên cô bảo: « Giỡn hả? Tên gì? Bộ không sợ phạt sao? Để tôi cho giấy phạt cho mà biết! ».

Thế là tôi đã bị phạt. Đầu óc tôi cảm thấy như có ai đè lên nặng trĩu, trong giờ đó tôi thấy buồn tẻ không còn thiết gì cả! Các bạn tôi, thằng Lợi, thằng Toàn, thằng Tuấn



hỏi tôi đã làm bài tập chưa; vì lúc đó tôi đang giận nên nói rằng: « Tao không làm được hơn? » nhưng thực ra thì tôi đã làm bài rồi.

Sau buổi học đó, tôi về nhà và lo lắng rằng chắc ngày mai thế nào mình cũng sẽ nhận được giấy phạt. Tôi buồn quá. Sau khi thay áo quần xong, tôi ra ăn cơm nhưng sao hôm nay lạ quá! Đồ ăn toàn là những món ngon mà bụng tôi không thấy đói. Má tôi hỏi:

— Sao không ăn cơm hả Trọng?

Tôi chối và nói rằng:

— Dạ tại hồi trưa con ăn cơm nhiều quá nên bây giờ đã no rồi!



Hôm sau, trên con đường đi tới trường, tôi luôn luôn nghĩ ngợi không biết rồi lát nữa mình vào sẽ bị thế nào? Có bị phạt hay không?

Đến trường, thường lệ tôi hay chơi giỡn với các bạn lắm nhưng hôm ấy tôi không thiết nó đùa gì cả, chỉ ngồi lặng thinh trên ghế mà nhìn về phía bàn cô đề nhớ lại lúc cô nói phạt tôi và đang ngồi trên ghế đó.

Chuong vào học đã reo lên. Tôi và các bạn ra xếp hàng để vào lớp. Sau khi vào lớp tôi chẳng thấy cô nói gì đến tôi cả. Tôi mừng thầm chắc cô đã quên rồi. Nhưng hai giờ sau đó thì văn phòng cho trực nhật sinh

## PHÔNG SỰ:

# TÔI ĐI HỌC PHẠT

lồng dạt giấy phạt xuống.

Ôi thời thế là tôi bị phạt thật rồi!

Sáng hôm sau tôi phải đến trường để học phạt.

Sáng hôm ấy, trời sáng tinh sương nhưng tôi thấy nó u ám làm sao ấy! Vừa đến

trường thì thầy Hiệu Trưởng gọi tôi lại để nộp giấy phạt và đứng xếp hàng để chia nhau làm công tác theo chỉ thị của Thầy. Sau khi đã thi hành xong công tác, tôi mới được vào phòng thí nghiệm để chép bài phạt.

Thật là ngán! Một buổi học phạt mà sao nó đè nặng lên tâm trí tôi suốt cả mấy ngày liền. Tôi quyết lần sau phải tôn trọng kỷ luật của nhà trường vì có kỷ luật thì mới làm cho trường nhà thêm nổi tiếng là một trường có kỷ luật nghiêm minh và sau này khi ra đời mới có thể trở nên người chỉ huy gương mẫu cho kẻ dưới noi theo.

NGUYỄN VĂN T.

(Lớp Tám)

## VÌ TRỐN HỌC TRONG GIỜ TẬP SỰ

Là một học sinh lớp chín, tôi đã hiểu rõ « kỷ luật thép của Võ trường Toàn, một trường đang vươn lên để đứng hàng nhất nhì Thủ đô trong các trường Công lập. Tôi đã giữ đúng tinh thần kỷ luật tự giác trong các năm qua tuy cũng có một vài lần bị trừ điểm hạnh kiểm. Kể từ ngày hình phạt «cấm túc» được phổ biến và «áp dụng rộng rãi» thì tôi đã là nạn nhân.

Chiều thứ ba, một buổi chiều tháng mười, trời vẫn vũ những đám mây đen u ám báo hiệu một cơn mưa như thác đổ, tôi ngồi học hết ba giờ đầu thì đến giờ tập sự thường là những giờ ồn ào và «gắt» hơn cả.

Ai còn lạ gì những giờ tập sự. Thế nên tôi theo gót một số bạn trốn ra ngoài vì nghĩ rằng các sinh viên đến đây tập sự chứ không liên can gì đến văn phòng mà báo cáo vắng mặt cả. Hình thức trốn học được ngụy trang. Chúng tôi lên xin phép ra ngoài có việc như lên Văn Phòng, ra nhà vệ sinh v.v... rồi sau đó là vượt qua «hàng rào» Sinh Cảnh để ra cửa cổng. Vì thế mà tôi đã có dịp học phạt sáng nay.

Đúng tám giờ, chúng tôi lấy hộp ở sân trường chia làm hai toán đi làm công tác vệ sinh. Sau đó tập họp lại kiểm điểm để «nhận diện đào binh».

Thầy Hiệu Trưởng bảo: «Bị quân phạt mà đào ngũ là tử hình!» Cả bọn cùng cười. Nhưng đào binh đâu không thấy mà lại thấy dư bốn trụ — lý do đi trễ —.

Sau đó chúng tôi vào phòng thí nghiệm để học phạt. Đây là một hình thức có ý nghĩa vì khi suy nghĩ để bày tỏ cảm tưởng ta có dịp hồi lỗi nhiều hơn, biết đường xấu mà xa lánh.



Kỷ luật học đường áp dụng không dữ bằng kỷ luật nhà binh như các cha anh chúng tôi kể lại nhưng cũng có phần gắt gao, nhất là kỷ luật tại trường này. Nếu lơ là ắt hẳn có hình phạt đình kèm theo vậy.

Là học sinh lớp chín, lớp đàn anh bồi dưỡng, chúng tôi nguyên tuân giữ kỷ luật một cách nghiêm chỉnh và tuyệt đối để cho các đàn em lớp nhỏ noi theo bầu làm cho mái trường thân yêu thêm trật tự.

TRẦN VĂN L.

(Lớp Chín)

## DIU DÀNG

Đề tặng THÁI và HÀ.

Có phải thời gian gõ nhẹ ngón trên cánh cửa nào hờ.

Những phiến trời chập trùng chong tr trường

Và mây trời rất dịu dàng.

Từ những chốn xa, cơn gió thổi về thành phố,

Những đóa hồng ngát hương, dưới mái hiên âm thầm.

Trong muôn trùng lá biếc chìm xưa vẫn hát vui tươi.

Buổi chiều, rong chơi trên những đường phố lạ

Sao hồn mềm lạnh như mùa thu.

CHÁNH (HB)

## Tuốt Gươm Mài

«Đời trắng bao độ tuốt gươm mài». Câu thơ của Đặng Dung đã nói lên sự trui rèn khổ hạnh để chờ ngày ... Tuổi học sinh là tuổi hy vọng, là tuổi rèn tập. Mục thường xuyên này thử đề nghị với các bạn về các vấn đề trên. Hy vọng đón nhận ý kiến của các bạn.

Phụ trách : CAO MINH DŨNG (12A)



## CẦN CÓ LÝ TƯỞNG HAY KHÔNG ?

« Cố nhân ơi ! Ta thứ trắng đêm dài  
Mà xây mộng lâu dài trên bãi cát »

Những người trẻ chúng ta ai chẳng một lần xây mộng. Mộng mơ như những cánh hoa tươi đẹp tô điểm cuộc đời như những hóa chất « phân trọng lực » đưa ta bay bổng lên trời... mơ. Có những giấc mộng con con dễ thương, thì cũng có những giấc mà cỡ như « xây lâu dài trên bãi cát » cũng phải nép mình, nhường bước.

Mộng lớn, mộng nhỏ.. thường chỉ như hương thoảng nhẹ rồi bay đi và ta lại trở về cuộc sống hàng ngày. Nhưng, bên cạnh những đóa hoa phù du ấy, có những cái mộng không phải chỉ dễ bay lên, mà dễ thực hiện. Nó chấp chờn trước mặt, ta ủa đến, chụp lấy ; nó bay bổng lên cao, ta vươn theo... ta giữ chặt lấy nó, ta ôm ấp lấy nó. Suốt cuộc đời ta, ta đeo đuổi nó hoài không biết nhọc ; chóng gai cản lối : ta đạp nhàu lên núi cao sóng sâu ngăn trở : ta xẽ núi lấp sông. Ta với nó như hình với bóng. Có hình thì có bóng. Ta tạo ra nó nhưng nó chạy ta đuổi : bóng dẫn hình đi. Nó mang tên là LÝ TƯỞNG, một loại mộng làm ta phải thức trắng đêm dài. .

☆

Người trẻ tuổi chúng ta cần có lý tưởng hay không ?

Phạm công Thiện trong thư gửi cho Hồng « viết riêng cho thế hệ trẻ, từ 15 đến 25 tuổi » đã quan niệm lý tưởng như sau :

« Các ông trách rằng chúng tôi sống không lý tưởng. Lý tưởng là gì ? Lý tưởng là gì ? Lý tưởng có phải là tranh đấu giữ gìn để cho các ông sống nốt cuộc đời tầm thường an phận của các ông ? (...).

Chúng tôi không cần lý tưởng vì lý tưởng là lý tưởng của các ông,

Lý tưởng (dù là lý tưởng nào) đều là nhà tù để nhốt lại sức sống vô bờ của tuổi xuân, lý tưởng là ảo tưởng, sống không lý tưởng là sống trọn vẹn, là lao mình vào đời với trọn sự hồn nhiên, bỡ ngỡ của mình.

Con người hồn nhiên không có lý tưởng.

Chỉ khi nào người ta mất mát rồi, thì người ta mới tạo ra lý tưởng để tự đánh lừa mình bằng sự phiêu lưu vô định trong thế giới tư tưởng.

Lý tưởng là sản phẩm của lý trí. Lý trí là kỹ ức. Kỹ ức là kinh nghiệm. Kinh nghiệm đánh mất hồn nhiên.

Sống có lý tưởng là sống có quá khứ, lấy quá khứ nhìn dòng đời là chặn đứng dòng đời lại, là bắt dòng đời phải chảy ngược lại chỗ cũ mà nó đã chảy qua từ lâu rồi, như thế là đã giết chết sức sống phong phú.

Sống có lý tưởng là sống không còn ngạc nhiên nữa ; người ta không thể biết ngạc nhiên trước cuộc đời khi người ta sống có lý tưởng.

Sống không lý tưởng là lao mình vào đời với trọn vẹn hồn nhiên, ngạc nhiên, thao thức, bỡ ngỡ mới lạ trong từng giây phút một ».

(Ý thức mới trong văn nghệ và triết học-PCY)

Nghiên nát lý tưởng đi ! Liệt lý tưởng xuống đây vực thẳm đi ! Dây xích lên lý tưởng đi để « lao mình vào đời với trọn vẹn hồn nhiên, ngạc nhiên, thao thức, bỡ ngỡ mới lạ trong từng giây phút một ». Đã bao lần trong tâm tôi vang lên những điệp khúc khắc khoải đó. Phải chăng lý tưởng như P.C.T quan niệm, đáng vứt đi, chôn vùi đi không ? Phải thế không ? Phải thế không ?

Sau bao đợt sóng tâm tư, tôi mới nhận ra rằng : Sống không lý tưởng thật sự cũng là sống có lý tưởng. Lý tưởng không lý tưởng.

Nếu lý tưởng là sản phẩm của lý trí thì không lý tưởng cũng là sản phẩm của lý trí. Tại sao tôi chọn sống không lý tưởng ? Vì tôi nhận rằng sống không lý tưởng là lao mình vào đời với trọn vẹn hồn nhiên, ngạc nhiên, thao thức, bỡ ngỡ, mới lạ trong từng giây phút một ». Nhưng làm sao tôi biết được sống không lý tưởng thì như vậy ? Nếu không phải là do xét đoán, do so sánh, do lý trí ? hoặc do tôi nhớ lại sự việc ấy mà tôi đã trải qua : là kỷ ức, là quá khứ, là kinh nghiệm.

Dùng lý trí để chọn sự sống không lý tưởng vì « sống không lý tưởng là lao mình vào đời với trọn vẹn hồn nhiên, ngạc nhiên, thao thức, bỡ ngỡ mới lạ trong từng giây phút một » : lý tưởng của ta mang tên là không lý tưởng.

Như vậy, chúng ta ai cũng có lý tưởng nhưng hoặc khác nhau về định nghĩa lý tưởng hoặc về (ý hướng) lý tưởng.

Lý tưởng của P.C.T là không lý tưởng vì ông hiểu lý tưởng như những khuôn khổ, ràng buộc, những gò bó cổ hủ có tánh cách áp bức, buộc con người phải theo. Chính ông viết :

« Chúng tôi không cần lý tưởng, vì lý tưởng là của các ông ».

Nếu lý tưởng không được hiểu theo cái lại rất thông thường như là những gì trói buộc, qui định sẵn, « của đám đông, của xã hội, của khuôn mòn lối cũ, của công thuyệt hủ... » mà dợ: tự chọn, tự theo thì có lẽ ai cũng cần có lý tưởng.

Có chiếc phi cơ nào cất cánh mà không định phương hướng có chiếc tàu nào ra khơi mà chẳng địa bàn ? Thuyền ra khơi mà không định phương hướng, có thể may mắn gặp gió thuận nước xuôi mà đến được chân trời mới lạ. Nhưng chắc gì đó là điều may mắn ? Chắc gì gió thuận nước xuôi mãi ? Hay sẽ như chiếc lá giữa dòng, bị nước hút vào lòng biển cả ? Hay sẽ bị gió táp, bão bùng, vật vạ dạt tan tành ? Đâu có cơn gió nào có thể đưa chiếc thuyền cập bến nếu nó không chọn một phương, theo một chiều gió, trong muôn ngàn ngọn gió ?

Lý tưởng không phải chỉ là mục đích gần gũi, lý tưởng nhiều khi là những giấc mộng đẹp, lớn mà con người theo đó mà vươn, mà tiến tới. Lý tưởng có thể là ảo tưởng, nó như đường chân trời. Chân trời đi không bao giờ tới nhưng ánh sáng ở cuối chân trời vẫn hướng bước ta đi.

Chân trời dài hun hút, lý tưởng rộng lớn bao la, sống đuổi theo một lý tưởng là sống tràn đầy phong phú mà không bao giờ thấy đủ. Lý tưởng đâu phải là nhà tù để nhốt lại sức sống vô bờ của tuổi xuân ! Chân trời còn sẵn có, lý tưởng được tự chọn. Ta chọn cái nhà ta ở, ta chọn con đường ta đi sao lại bảo rằng ta bị nhà cầm tù, bị con đường giữ chân được ?

Lý tưởng còn làm cho đời sống có ý nghĩa : ta biết ta đi về đâu, ta làm gì. Tôi đi về phía chân trời, ít ra tôi cũng biết như vậy. Rồi tôi gắng sức, mỗi bước đi của tôi là để tiến về phía chân trời, mỗi hành động của tôi đều hướng về chân trời. Tôi có đi, tôi có làm để thực hiện lý tưởng sao lại bảo rằng tôi tạo ra lý tưởng để tự đánh lừa mình bằng sự phiêu lưu vô định trong thế giới tư tưởng ?

Có thể tôi tới chân trời, có thể không, nhưng ít ra tôi biết rằng tôi không đi lại đoạn đường tôi đã đi, tôi không lẩn quẩn ở một chỗ. Còn như con thuyền kia, không phương, không hướng chỉ cả, gió đẩy qua, gió thổi lại, tiến một bước, lùi lại một bước, loay hoay, loanh quanh ở một chỗ, tùy thuộc vào may rủi, đó mới chính thật là vô định, mới chính thật là cũ rích, là « khuôn mòn lối cũ ».

Có lý tưởng là có hy vọng. Chọn thuyền đến gần bến ta thấy hăng hái hơn, tràn trề hy vọng. Thuyền không bờ bến thì biết đâu là hy vọng ?

**HÃY CÓ LÝ TƯỞNG !**

Vấn đề của chúng ta chỉ còn là chọn một lý tưởng

181171

## Một phương pháp học toán

tiếp theo trang 3

theo cách giải quyết của kẻ khác một cách hời hợt, phó mặc mà hãy suy nghĩ lại xem cách giải quyết của người ta có gì trở ngại không và chúng ta có cách nào để giải quyết những trở ngại đó không? Nói tóm lại, chúng ta chỉ chấp nhận vấn đề sau khi suy luận.

Lý luận càng sắc bén, nhận xét càng kỹ lưỡng, giải quyết càng nhanh chóng. Như vậy chúng ta đã tạo cho mình một tinh thần toán học.

Xóa bỏ những mặc cảm, đào tạo | tinh thần toán học. Chưa đủ. Bên cạnh đó, sự chỉ bảo của giáo sư hay đúng hơn, sự hướng dẫn cũng rất quan trọng. Chúng ta hãy cố gắng thu thập, phân tích về những lập luận của giáo sư đưa ra, hãy để ý nắm chặt những gút mắc của bài toán và hãy hỏi giáo sư mọi thắc mắc của chúng ta. Chẳng có vị giáo sư nào hẹp hòi với chúng mình trong việc giải đáp này, phải không các bạn?

Sau khi đã được hướng dẫn kỹ lưỡng mọi đường đi nước bước, việc của chúng ta bây giờ là bắt đầu bước.

Muốn làm được một bài toán, việc quan trọng là chúng ta phải thuộc định lý, chứng minh được định lý và biết cách áp dụng chúng. Rất ít khi nào trong một bài toán người ta đưa sẵn cho chúng ta những giả thiết, những kết luận đơn giản để chúng ta há hê mà hạ bút « Theo định lý... ta được... ». Người ta sẽ cho thật nhiều yếu tố và những câu hỏi. Để trả lời, chúng ta sẽ phải áp dụng và chứng minh hàng loạt định lý để đưa đến kết quả. Vì vậy chúng ta phải biết cách sắp xếp, phối hợp thật linh động các lý luận góp nhặt được trong bài học và lời giảng của giáo sư. Cách tốt nhất và có hiệu quả nhất để có thể linh động được những sắp xếp, phối hợp này vẫn là việc làm toán thật nhiều.

Trong khi tập làm toán, dĩ nhiên thế nào chúng ta cũng gặp phải những câu hỏi hóc búa người ta có tình đặt ra để thử phản ứng của chúng ta. Chúng ta dễ dàng nản chí và bỏ tay trước loại toán này nếu chúng ta... nhệ nhạ, mặc dù trước đó chúng ta đã làm rất nhiều bài toán khác. Chúng ta cần phải vận dụng mọi lý luận kèm theo những kiến thức của mình. Làm cách này không ra? Bỏ! Làm lại cách khác. Nghiên cứu thật kỹ những yếu tố của bài toán. Năm lần, bảy lượt có khi kết quả lại vụt đến thật bất ngờ. Có thể chìa khoá lại nằm ở ngay trước mắt. Thích thú và lạ lùng của toán học là ở đây. Nếu bằng mọi cách, 5 ngày, 3 ngày vẫn không ra, bây giờ chúng ta có thể tham khảo ý kiến của giáo sư, nhờ người chỉ bảo cho vài lý luận, vài cách giải. Như vậy sau này, khi gặp | bài toán khó như vậy bạn vẫn có thể giải quyết được dễ dàng.

Tóm lại, qua những ý kiến trên, chúng tôi có thể kết luận rằng việc học Toán khó vì nó đòi hỏi sự suy luận vững vàng, và bằng mỗi cách lý luận, tùy theo lòng nhẫn nại của mỗi người, Toán lúc bấy giờ sẽ khó hay dễ. Làm được một bài toán khó, bạn sẽ vô cùng thích thú và đó chính là kết quả ý chí của chúng ta.

Mong các bạn sẽ tìm cho mình một cách học toán thật thích hợp để mai kia tất cả chúng ta đều mang trong người một tinh thần Toán học để có thể dễ dàng công trên đường đời và giúp ích cho quốc gia.

NGUYỄN DŨNG (12A)

## Toán...

tiếp trang trang 3

« Đào tạo mình bằng những định lý vô nghĩa vậy à? » Vì lý do rất ư chính đáng ấy, kẻ hèn bèn ung dung thả hồn trong mơ, tưởng tượng ra những huy hoàng rực rỡ của hiện tại và tương lai, bỏ mặc bên tai tiếng nói của vị giáo sư, bỏ ra ngoài mắt những giả thiết, kết luận chập chờn trên bảng gỗ.

Chợt đến ngày « tinh hoa đất nước » quay cổ nhìn lại thì ơ kìa! Sao lại có chuyện kinh khủng như vậy xảy ra nhỉ? Sở dĩ kẻ hèn cứ đẩy những con số không tròn trĩnh ở cột Toán. À còn đây nữa, sao ông Toán lại phê mình kém nhỉ?

Tại mình không thêm chú ý chữ đầu phải mình kém. Ưc lờng quá, không biết kiện ai, kẻ hèn bèn « bắt mả » đem những bài toán ra xem lại thì ngạc nhiên thay, khi nhìn vào những bài toán, kẻ hèn như lạc vào một « mê hồn trận ». Kẻ hèn thử làm một bài toán thì ôi thôi! cái trí thông minh mà từ xưa kẻ hèn vẫn tưởng to bồng chung rượu này nay chỉ bằng hột tiêu. Trời ơi! Sao ngài lại nữ phụ con? Ngài đã nhả tâm phở bỏ võ công con. Ngày xưa ngài ban cho con một trí óc tuyệt đỉnh, ngày nay ngài đành đoạn lấy lại đem cho kẻ khác. Ôi! sao ngài bất công thế, sao thế?

Kẻ hèn buồn quá, kẻ hèn khóc, kẻ hèn nhớ lại ngày vàng son, thừa mà triều đại kẻ hèn ngự trị còn huy hoàng rực rỡ, kẻ hèn mới khám phá ra một chân lý, chính kẻ hèn đã làm bại kẻ hèn, chính kẻ hèn đã tự đánh lừa mình, chính kẻ hèn đã không chú tâm đến « nó » cho nên đáng lẽ kẻ hèn hạ « nó » thì « nó » lại hạ kẻ hèn. Trăm sự đồ đầu, kính mong quý vị và Thượng Đế tha thứ.

Thế rồi kẻ hèn bèn dẹp bỏ những tư tưởng vĩ đại, kẻ hèn lần mò dò lại trang sử cũ, tìm lại những tinh hoa thực sự, kẻ hèn cố hết sức can đảm để theo dõi lời giảng của giáo sư, kẻ hèn cố làm cho ra những bài tập, kẻ hèn chịu cực đi học thêm Kết quả như một bình minh ló dạng, kẻ hèn đã tìm được ánh sáng bắt đầu từ con số một đứng đầu mỗi điểm Toán. Và đến bây giờ kẻ hèn đã cảm thấy đôi chút ích lợi của Toán.

Thời bàn ra tán vào cũng tỏ kẻ xấu mình thôi. Kẻ hèn này có một lời cuối cùng cho những ai đồng hội đồng thuyền:

« Có trí óc thông minh, mà không chịu học, mai kia nó vươn trở thành đồng bùn ». Chẳng biết có phải định lý không nữa? Chào... thích Toán.

Khờ Khạo

## TUỔI XANH...

tiếp theo trang 1

Chúng ta quyết cố gắng chân chỉ học hành chứ quyết không bao giờ khất lần lười biếng vì lười biếng sẽ bị đào thải, thoái hóa. Hôm nay thua kém bạn bè, ngày mai chúng ta sẽ bị thất bại trên đường đời.

Chúng ta quyết không bao giờ dè dặt phí một giờ, một khắc nào. Vì tiền bạc mất đi, chúng ta còn tạo ra được chút thời giờ đã qua đi thì không thể lấy lại được nữa.

Chúng ta quyết sống thành thực để tiến bộ.

Chúng ta sẽ mạnh dạn nhờ các Thầy Cô chỉ giáo cho mình những điểm còn khiếm khuyết, chưa hiểu chưa thông chứ không bao giờ bưng bít giấu giếm.

Chúng ta quyết sẵn sàng hòa hợp với mọi người, với bạn bè để sống trong nghĩa đoàn thể, tình thương yêu và tha thứ. Nhưng chúng ta cũng cương quyết xa lánh những người bạn xấu để tránh khỏi mọi sự cám dỗ, lôi cuốn vào con đường hư hỏng, tội lỗi.

Chúng ta quyết không sống lơ là ở hiện tại. Vì tương lai bao giờ cũng xây dựng trên hiện tại. Chúng ta có thể sai lầm quên lãng, nhưng nhất định không bao giờ tỏ ra ngoan cố, lười biếng, hèn nhát và có ác ý.

Hãy nghĩ đến sự tin tưởng và kỳ vọng của gia đình, học đường và đất nước đặt nơi chúng ta mà cố gắng học hành chu toàn, bền bỉ trong tinh thần kỷ luật cầu tiến

Ngày từ bây giờ, chúng ta hãy tự phác họa cho mình một mục đích, một lý tưởng cao đẹp để hằng hái tiến tới, cho cuộc đời ta có ý nghĩa hơn.

Nguyệt San VÕ TRƯỜNG TOÀN

## Hương Giáng Sinh...

tiếp theo trang 5

Để chúng con đi kéo chuông. Đây em, em có thấy giọt nước mắt của Cha nhỏ xuống ly rượu sáng sủa đó không, ông ta cảm động quạ quạ! chuông ơi! reo thật rộn rã cho ông ấy vui nhé! Có gì ngân vang em à, hòa với tiếng chuông. Tiếng đồng ca? Tiếng thiên thần từ trên mây vọng xuống? là tìm chúng ta thôn thức? Mặt đất mát rười rượi, trên đường về ta nghe có tiếng giặc dưới chân. Chúng mình cúi đầu nhận phúc lành. Ánh hưởng của Chúa phủ nhẹ trên bờ vai. Im lặng Thiêng liêng. Thành kính. Xúc động.

Em ngược lên, dầm đĩa nước mắt. Gió sẽ thổi khô nước mắt, Chúa sẽ lau nước mắt cho em.

ĐINH QUANG QUÝ 12B3



SÁCH ĐIỂM NÓI CÓ SÁCH VŨ BẰNG

NGƯỜI ĐIỂM: CAO MINH DŨNG

Làm người Việt phải hiểu đúng, sử dụng đúng ngôn ngữ Việt. Tất cả chúng ta hầu như đều đồng ý như thế, nhưng đạt được sự hiểu và sử dụng đúng ngôn ngữ quả là khó. Khoan nói đến những mẹo luật văn phạm, ngữ pháp, danh từ chuyên môn..., ngay trong ngôn ngữ thường ngày, chúng ta cũng mắc phải nhiều lầm lỗi nặng nề về tinh cách dùng chữ Ông Đàm-trung-Mộc kể trong báo *«Bản Dân»*:

... «Trên xe điện. Bước lên xe điện, vợ tôi bị một bà nịu lại, nói tu tít:

— Gớm, gió nào đạo dẫn cậu mợ đến đây? Tiền bác gà ăn không hết, tội gì mà đi chỉ xe phức tạp này. Mà cậu mợ nên nghe chị, học vừa chữ. Còn mợ nữa, cấm có chịu quá vãng đến chơi nhà chị».

(theo Vũ Bằng)

Câu chuyện xảy ra đã lâu nên thì du trên có vẻ không còn xác thực nữa. Ngày nay, mấy ai phân biệt được, sử dụng đúng những danh từ như xác nhận với xác định, tác giả với tác gia, kiến thức với kiến giải, hương hồn, anh hồn với vong hồn. Thiên quyền hay thiên quyên? Cách mạng hay cách mệnh? Cứ hễ chơi bời lêu lổng, hư xấu xa là bị gán cho cái tên lưu manh, du đảng, du thủ, du thực nhưng những danh từ đó chắc hoàn toàn giống nhau hay không? Để tránh bớt những lầm lỗi đó, chúng ta thường nhớ đến tự điển. Tự điển thì thường công kênh, khó khăn, chỉ định nghĩa ít khi so sánh mà chúng ta nhiều khi chỉ cần phân

biệt một số danh từ thông thường và muốn làm sao cho dễ hiểu, dễ nhớ...

Quyển NÓI CÓ SÁCH của Vũ Bằng đã thỏa mãn phần nào sự mong đợi của chúng ta Đây là quyển sách *«giải thích các danh từ mới thường dùng»* (ghi ở dưới tựa) *«có tính chất một cuốn tự điển và chữa tình thần bách khoa»* (theo nhận xét của Tam Ích).

Thật vậy, cuốn sách này không phải là tự điển, nên không xếp theo mẫu tự A,B,C.. chỉ lựa những chữ hay dùng và xếp đặt tùy theo sự cần thiết hay tùy theo trường hợp kèm với những danh từ sai là những danh từ có thể coi là dùng hơn. Mỗi danh từ sai hay dùng đều có ghi thí dụ, dựa vào nhiều tự điển và ý kiến riêng của tác giả mà giải thích.

Trong gần 300 trang sách, tác giả đã so sánh, giải nghĩa 170 lần. Đọc hết quyển, chúng ta có thể hiểu và dùng đúng khoảng 400 chữ thông dụng thường dễ hiểu lầm hoặc sai. Ngoài ra, còn có bảng tra cứu và mục lục rất tỉ mỉ.

Nhưng tác giả có đủ khả năng để *«giải thích các danh từ mới»* hay không? Nhà văn Tam Ích trong *«Thư thay lời tựa»* đã trả lời cho chúng ta:

... «Ngôn ngữ sử đòi hỏi sự có mặt của những nhà diễn chế, tôi nghĩ rằng nếu có một đoàn thể văn học nó giống giống như một cái viện hàn lâm chẳng hạn bên Pháp để mà lập nên một số hội đồng giám khảo lo về một số phương diện của vấn đề thì

«những người như anh, như các anh phải là người có vị trí ở trong: anh đã có nửa thế kỷ «tâm» trong văn thơ, anh đã sống qua những nếp hưng vong của lịch sử và đã chứng kiến những biến thiên của văn học nói chung từ Thăng Long đến Bến Nghé; anh lại đã làm các việc mà riêng tôi, tôi gọi là vượt biên giới của thế hệ mới, anh vẫn viết những truyện ngắn như *Cái Nồi*, là một trong mười mười truyện ngắn tôi cho là hay nhất trong tiền bán thế kỷ hai mươi này; anh đã viết hồi ký thương nhớ mười hai mà tôi đã đọc; và tôi đã thấy bút pháp trứ tình của anh vẫn là bút pháp bậc thầy và sáng tạo tinh (créativité) của anh chưa hề sút mẻ, anh đã sống với văn chương, cười vì nó, khóc do nó... suốt gần một nửa thế kỷ... không buông tha nó, nó không buông tha anh (Tôi cho là nghiệp đó)

«Vậy thì cuốn sách có tính chất một cuốn tự điển và chữa tình thần bách khoa do anh biên soạn, tôi tin là không thể nào dở được.

«Thưa anh.

«Chỉ còn nhớ cho nó ra đời Học giới chờ Sinh viên giới chờ nói tóm lại, có cầm bút là có chờ, kể cả viết bức thư thay lời tựa mà nó có hẳn hạnh viết cho anh.

(Thư thay lời tựa)

«Chỉ còn chờ nó ra đời... Và nó đã ra đời vào trung tuần tháng 9/1971 do nhà xuất bản Nguyễn đình Vương ấn hành. Sách dày 282 trang nét trình bày trang nhã quen thuộc của Duy Thanh Giá đề 300\$.

Trân trọng giới thiệu cùng các bạn.

Cho... chít luôn

Ghé mắt xanh tới mục này là quý vị đang bước trên một chiếc cầu tre lắc lẻo gồm những cầu đỡ thật dễ dàng, giản dị nhưng không kém kỹ dị. Ấy vì tính cách quái đản đó mà quý vị mới phải cố gắng hầu nuốt cho lọt. Nhưng xin có lời cảnh cáo là đừng có vị nào quá chân chỉ hạt bột đến độ trả lời thành thật từng điếm một mà sớm «tịch». Nào bây giờ mời quý vị tiếp thử 5 chiêu đầu, nếu không nổi thì rằng mà chịu, cho... CHÍT luôn!

♥ Chiêu thứ nhất :

Cu Tổng đứng ở cổng trường. Mọi học sinh đều xuống, mồm phù hiệu ra đeo vào. Còm cạp xuống xe, mồm phù hiệu và... lọt cả dép ra. Ủa, tại sao vậy? (Ti thời)

♥ Chiêu thứ hai :

Quý vị đều có học Hóa học cả; vậy đó quý vị trong các chất khí, khí nào đặc? (Khó khạo)

♥ Chiêu thứ ba :

«Cha mẹ nuôi con bằng trời bằng bể Con nuôi cha mẹ con kể từng ngày»

Đố quý vị ấy là con gì? (xuất động vật)

♥ Chiêu thứ tư :

Khi nào biết chắc một quả trứng không phải là trứng gà lộn?

♥ Chiêu thứ năm :

(mong rằng không phải là chiêu kết liễu)

Quý vị hẳn là cao thủ trong giới «Sử lâm» vậy chứ quý vị biết trong lịch sử nước nhà, bà nào có đáng đi nặng nề nhất? (Tếu Sinh)

Chú thích quan trọng: Thầy Hiệu trưởng sẽ dành phần thưởng «cũ nghệ» 1000\$ cho 5 vị nào nhanh chân lẹ tay đỡ đủ 5 chiêu mà chưa CHÍT. (Bỏ câu trả lời vào phong bì gửi cho thầy Tổng).



CHO ĐỒ BUỒN.

\* Tổng thống Sadi-Carnot hồi còn là sinh viên trường Bách Khoa khi đi qua chợ và cãi nhau với một chị bán cá vì chị ta đã làm đổ bộ quần áo «vía» của ông ta. Bị Chị ta cho ăn nho chùm, ông bèn phân công lại:

— Đồ hình chớp cut, khối tám mặt không đều, phương trình hư hỏng, đồ hình sin nghịch, biến thiên thì: thừ ừ ừ...

\* Nhà cò trùng họ: giới và giá nhất thế giới đang thí nghiệm để lập một bảng nghiên cứu về loài cào cào. Ông ta đặt một con cào cào lên bàn rồi hô lớn:

— Nhảy.

Con cào cào nhảy lên rồi rơi xuống bàn nằm yên như cũ. Nào có a trùng ghi vào bảng nghiên cứu: «Nếu ta bắt một con cào cào hô nhảy thì nó nhảy lên». Rồi ông ta lấy kéo cắt chân của con cào cào xong xuôi ông ta hô

— Nhảy

Con cào cào nằm yên, ông ta bèn ghi vào bảng nghiên cứu: «và nếu cắt chân con cào cào đi thì nó sẽ trở nên điếc».

\* Tê Ca Cê muội góp nhặt

### ● TIN TỨC VỀ ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN HỘI P.H.H.S

Đại Hội Thường Niên Hội P.H.H.S trường Trung học Võ trường Toàn đã được tổ chức tại trường vào hồi 9 giờ sáng ngày Chủ Nhật 28-11-71 với sự hiện diện đông đủ của Ban Chấp Hành nhiệm kỳ vừa qua Ban Giám Đốc và quý vị hội viên. Người ta nhận thấy số giấy ủy quyền lên tới 1351 tờ.

Sau đây là thành phần Ban Chấp Hành niên khóa 1971-72.

1. Ô. ĐÌNH CĂNG NGUYỄN, Hội Trưởng
2. Ô. NGUYỄN ĐÌNH QUÝ, Đệ I PHT.
3. Ô. NGUYỄN VĂN TRƯỜNG, Đệ II PHT
4. Ô. NGUYỄN VĂN NGÃI, Đệ III PHT.
5. Ô. ĐÀO NHƯỜNG, Tổng Thư Ký
6. Ô. PHẠM TRỌNG LỆ, Phó Tổng Thư Ký
7. Ô. NGÔ VĂN TRỌNG, Thủ Quỹ
8. Ô. TRẦN NGỌC GIÁM, Phó thủ Quỹ
9. Ô. HUỖNH VINH BÉ, Ủy Viên Kiểm Soát 1
10. Ô. NGUYỄN VĂN ĐỒNG, Ủy Viên Kiểm Soát 2
11. Ô. NGUYỄN XUÂN ĐẠO, Ủy Viên Kinh Tài
12. Ô. ĐẶNG ĐÌNH QUẢN, Ủy Viên Giáo Dục
13. Ô. NGUYỄN VĂN BA, Ủy Viên Văn Nghệ
14. Ô. ĐÀO VĂN CHUNG, Ủy Viên Kiến Thiết
15. Ô. NGUYỄN NAM LÊ, Ủy Viên Thể Thao
16. Ô. HOÀNG DUY TIẾN, Ủy Viên Y Tế.

#### \* BAN CỐ VẤN:

1. Ô. ĐỖ HỮU NGHĨA
2. Ô. NGUYỄN MẠNH TUẤN
3. Ô. ĐỖ VĂN RỠ
4. Ô. GIÁP NGỌC PHÚC
5. Ô. ĐẶNG NGỌC THIÊM
6. Ô. LÊ KIM CHUÔNG
7. B. LÝ KIM THƠ
8. B. NGUYỄN THỊ HIỀN
9. Ô. NGUYỄN ĐĂNG KIỆM

Sau phần thảo luận các tiết mục ghi trong Chương trình nghị sự và trình diện Tân Ban Chấp hành, Đại Hội đã bế mạc vào hồi 12 giờ trưa cùng ngày trong một bầu không khí vui vẻ và thống cảm.

### ● TIN VỀ LỄ PHÁT THƯỞNG CHO CÁC HỌC SINH ƯU TÚ

Như thông lệ hằng năm, năm nay lễ phát thưởng các học sinh đồ Ưu Bình trong các kỳ thi Tú Tài I và 2 năm 1971 đã được tổ chức long trọng tại sân trường vào hồi 8g30 sáng ngày thứ tư 24-11-71. Buổi lễ đáng lẽ được đặt dưới quyền chủ tọa của Ông Tổng Trưởng Giáo Dục nhưng vào phút chót (8g20 sáng 24-11-71) được tin Ông Tổng Trưởng bị bệnh bất thần nên Ông Phó Tổng Giám Đốc TTH và BD GD. Đại diện Ông Tổng Trưởng đến chủ tọa.

Sau bài diễn văn khai mạc của G.S. ĐỖ HỮU NGHĨA, Hiệu Trưởng Trung học Võ trường Toàn. G.S. NGUYỄN NHƯ LƯU, Tổng thư Ký Hiệu Đoàn đã đường trình hoạt động Hiệu Đoàn

trong niên khóa vừa qua. Tiếp đến là diện từ của CỤ ĐÌNH CĂNG NGUYỄN, Hội Trưởng Hội Phụ Huynh Học Sinh và hiệu thị của Ông Phó Tổng Giám Đốc Trung Tiểu Học và BDGD

Phần đọc diễn từ vừa chấm dứt thì Ban Điều Hành Học Sinh 1971-72 làm lễ ra mắt với sự vỗ tay chào mừng của quan khách và các bạn học sinh tham dự.

Tiếp đó là lễ phát thưởng cho các học sinh ưu tú. Được biết, trong các kỳ thi Tú Tài I và 2 vừa qua, học sinh Võ trường Toàn đã đạt được những kết quả về thi cử như sau :

#### \* TÚ TÀI 1 :

— Ban A : dự thi 66, trúng tuyển 60, tỷ lệ 90,9% với 4 Ưu, 11 Bình, 17 Bình thứ, 28 Thứ  
— Ban B : dự thi 204, trúng tuyển 194, tỷ lệ 95,1% với 1 Tối Ưu, 21 Ưu, 33 Bình, 65 Bình thứ, 74 Thứ. Tỷ lệ chung : 94,07%.

#### \* TÚ TÀI 2 :

— Ban A : dự thi 59, trúng tuyển 57, tỷ lệ 96,61% với 3 Bình, 13 Bình thứ, 41 Thứ.  
— Ban B : dự thi 153, trúng tuyển 143, tỷ lệ 93,46% với 4 Ưu, 27 Bình, 42 Bình thứ, 70 Thứ.

Tỷ lệ chung : 94,34%.

Đề kết thúc cuộc lễ, anh VŨ SƠN HẢI, đồ Tối Ưu Trong kỳ thi Tú Tài I vừa qua, đã đại diện học sinh lên ngỏ lời cảm tạ Ban Giám Đốc, Quý Vị Giáo Sư và Phụ Huynh Học Sinh.

Đến tham dự buổi lễ, ngoài Ban Giám Đốc, Quý Vị Giáo Sư và nhân viên cùng Ban Chấp Hành Hội Phụ Huynh Học Sinh của trường, người ta thường nhận thấy có sự hiện diện của đông đảo quý vị quan khách như Ông XLTV Giám Đốc Nha Trung học, Ông Giám đốc Nha Tiểu học, Ông Giám Đốc Nha Tư Thực, Quý vị Hiệu Trưởng các trường Gia Long, Trưng Vương Chu văn An... cùng Ban Điều Hành Học Sinh các trường bạn.

Ngoài ra, còn có sự hiện diện của Ban Quân Nhạc Hải Quân Việt Nam đến trình tấu giúp vui cho cuộc lễ khiến cho buổi lễ tăng thêm phần long trọng và hào hứng.

Được biết phóng sự buổi lễ nói trên đã được truyền đi trên làn sóng điện của Đài Phát thanh Saigon hồi 12 giờ 05 trưa ngày thứ sáu 26-11-71

### ● TIN VỀ KẾT QUẢ HỌC LỰC THÁNG 10 VÀ 11—71 :

Kết quả học lực tháng 10 và 11—71 đã lập xong và số điểm đã được trao cho chính học sinh mang về trình phụ huynh kiểm nhận kê từ 5-12-71. Ban Giám Đốc cũng đã đích thân đến các lớp phát bằng Danh Dự cho 5 bạn học sinh xếp hạng từ 1 đến 5 có học lực giỏi và hạnh kiểm tốt.

Theo kết quả đã công bố, thì các bạn có tên sau đây đã vinh dự mặc áo vàng trong chặng đua đường trường trong tháng 10 và 11—71 :

- 12A : Trần hữu Phước
- 12B<sub>1</sub> : Nguyễn cao Quỳnh
- 12B<sub>2</sub> : Nguyễn xuân Giáp
- 12B<sub>3</sub> : Trần anh Trục
- 11A<sub>1</sub> : Hoàng tích Chí.
- 11A<sub>2</sub> : Trang việt Chánh
- 11B<sub>1</sub> : Trần đức Châu

- 11B<sub>2</sub> : Đỗ mạnh Nam
- 11B<sub>3</sub> : Đoàn kiến Nam
- 11B<sub>4</sub> : Vũ anh Tuấn
- 10A<sub>1</sub> : Phạm xuân Tiến
- 10A<sub>2</sub> : Phạm hồng Dũng
- 10B<sub>1</sub> : Nguyễn đông Thái
- 10B<sub>2</sub> : Đỗ hoàng Niệm
- 10B<sub>3</sub> : Vũ Quốc Quân
- 10B<sub>4</sub> : Nguyễn đức Nam
- 9/1 : Nguyễn huy Cảnh
- 9/2 : Nguyễn si minh
- 9/3 : Đặng nguyên Huân
- 9/4 : Trần quốc Hoàn
- 9/5 : Hoàng kim Khôi
- 9/6 : Nguyễn đông Hưng
- 8/1 : Nguyễn ngọc T. Hưng
- 8/2 : Lê sơn Hào
- 8/3 : Phan tiến Phát
- 8/4 : Nguyễn quốc Khánh
- 8/5 : Nguyễn Quang Tuấn
- 8/6 : Trần việt Thanh Tuyền
- 7/1 : Trần bá Nghiệp
- 7/2 : (Không được ghi tên vì bị trừ điểm hạnh kiểm)

- 7/3 : Nguyễn đình Đức
- 7/4 : Đàm đình Chương
- 7/5 : Nguyễn đình Phước
- 7/6 : Lê ngọc Sang
- 6/1 : Phạm cao Cường
- 6/2 : Chu duy Tân
- 6/3 : Bùi huy Phong
- 6/4 : Nguyễn văn Vinh
- 6/5 : Nguyễn thanh Tùng
- 6/6 : (Không được ghi tên vì bị trừ điểm hạnh kiểm).

Cuộc đua còn dài và còn hứa hẹn nhiều cuộc bức phá sôi nổi. Nhóm phóng viên VTT đang theo dõi ráo riết và sẽ công bố tiếp vào Nguyệt San số tới.

### ● TIN THỂ THAO

Như tin đã loan, trận bán kết Giải Tương Lai do Tổng Cuộc Túc Cầu Việt Nam tổ chức đã khai diễn tại Sân Cộng Hòa vào hồi 16 giờ ngày Chủ Nhật 14-11-71 giữa đôi cầu Võ trường Toàn và đội Cầu Bàn Túc Cầu Kết quả Võ trường Toàn thắng Cầu Bàn Túc Cầu với tỷ số 1-0 để vào tranh Chung Kết.

Trong trận chung kết với Hội Tuyền Thiểu Niên Đình Tường, trước một đối phương chưa hẳn trội hơn về tài nghệ nhưng trội hơn về sức vóc, đội cầu Võ trường Toàn đã thua với tỷ số 1-3 sau khi thủ huê 0-0 ở hiệp đầu. Do đó đội cầu Võ trường Toàn chiếm hạng nhì của Giải Tương Lai.

Được biết các cầu thủ của đội Cầu Võ trường Toàn tham dự giải Tương Lai đều thuộc đội B, còn đội A không tham dự được vì quá hạn tuổi do điều lệ qui định.

Ngoài ra, kết quả các trận đấu trong tháng 11-71 giữa các lớp của trường nhà trong giai đoạn chuẩn bị tranh giải chính thức được ghi nhận như sau :

- 8/3 thắng 8/2 : 1/0
- 8/3 huê 8/2 : 0/0
- 8/1 huê 8/3 : 0/0
- Liên quân 8 thắng liên quân 9 : 4/3
- « » 10 « » « 11 : 1/0
- « » 10 « » « 9 : 2/1
- « » 9/2 + 9/3 « » 9/3 + 9/4 : 1/0
- « » 9/2 + 9/4 « » 9/3 + 9/4 : 1/0
- L. quân 9/3 + 9/6 huê 9/1 + 9/2 : 0/0